

Tái cấu trúc nền kinh tế để duy trì sự tăng trưởng



TS. NGUYỄN NGỌC VINH

Sau hai thập niên tăng trưởng, nền kinh tế VN đã đạt được những thành tựu đáng trân trọng, nhưng điểm xuất phát thấp dựa vào nông nghiệp là chính, mô hình công nghiệp hóa – hiện đại hóa đang trong quá trình thực hiện đã bộc lộ nhiều điều đáng quan tâm như chỉ số hiệu quả đầu tư thấp, năng suất lao động thấp, phân bổ lao động chưa hợp lý, tài nguyên thiên nhiên dần cạn kiệt... gây ra nguy cơ lạm phát và suy thoái kinh tế. Do đó cần sớm tái cấu trúc nền kinh tế nhằm nhằm tạo động lực mới, nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh, thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng theo hướng bền vững hơn.

Tại sao cần sớm tái cấu trúc nền kinh tế?

Trải qua 24 năm đổi mới và phát triển, nền kinh tế nước ta đã đạt

được những thành tựu đáng kể, tốc độ tăng trưởng tổng thu nhập quốc nội (GDP) bình quân là 7,5% năm, từ nhóm nước nghèo nay chuyển sang nhóm nước có thu nhập trung bình, từ nước có khoa học kỹ thuật lạc hậu đang nỗ lực phấn đấu trở thành nước công nghiệp vào năm 2020.

Trước hết nghiêm túc nhìn nhận mô hình tăng trưởng trong giai đoạn đầu lấy nông nghiệp, nông thôn làm cơ sở và chính sách công nghiệp hóa – hiện đại hóa (CNH – HDH) là bước hợp lý tiếp theo, đã phát huy tác dụng vì điểm xuất phát của nền kinh tế chúng ta lúc bấy giờ là từ nông nghiệp và sản xuất nhỏ lẻ. Từ thiếu ăn, nước ta dần chuyển sang có dự trữ và xuất khẩu lương thực, không những các mặt hàng nông sản như thủy sản, cao su, cà phê, tiêu, điều trái cây mà còn các mặt hàng công nghiệp như dệt may, da giày, đồ gỗ cũng tham gia xuất khẩu ngày càng tăng mang lại nguồn thu đáng kể cho nước nhà, đóng góp đáng kể vào

sự phát triển của nền kinh tế quốc dân.

Tuy nhiên cần phải nghiêm túc nhìn nhận rằng bản chất sự tăng trưởng kinh tế của nước ta trong thời gian qua chủ yếu dựa trên việc khai thác tài nguyên, tăng vốn đầu tư và lao động rẻ, đã bộc lộ nhiều vấn đề bất cập như tài nguyên dần cạn kiệt, chỉ số sử dụng vốn (ICOR) cao, chỉ số cạnh tranh thấp và phân bổ lao động chưa hợp lý, năng suất lao động thấp, điều này nếu còn tiếp diễn sẽ đe dọa sự phát triển trong tương lai,

Mặt khác, trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế toàn cầu, nhiều quốc gia cũng tiến hành mạnh mẽ tái cấu trúc nền kinh tế của mình, điều này đồng nghĩa với việc VN cũng cần thay đổi chiến lược và điều chỉnh mô hình phát triển kinh tế nhằm tận dụng và thích ứng với sự thay đổi đang và sẽ diễn ra.

Do đó nhiệm vụ cấp bách hiện nay của Chính phủ là sớm tái cấu trúc lại nền kinh tế nhằm tạo động lực mới, nâng cao năng suất và

năng lực cạnh tranh, thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng theo hướng bền vững hơn.

Các chỉ tiêu bất lợi

Hiệu quả đầu tư quốc gia thể hiện qua chỉ số ICOR. Chỉ số này là tỷ lệ đầu tư vào toàn xã hội /GDP so với chỉ số tăng trưởng cùng kỳ. Nếu ICOR cao đồng nghĩa với hiệu quả đầu tư thấp, năng lực cạnh tranh giảm, ICOR cao và kéo dài với mức tăng trưởng GDP thấp là tiền đề của lạm phát và suy thoái kinh tế, tuy nhiên để đánh giá chính xác hiệu quả đầu tư chỉ khi khảo sát chỉ số ICOR trong dài hạn hoặc trong chu kỳ phát triển của nền kinh tế.

Chỉ số ICOR nước ta trong các năm qua được đánh giá là cao so với các nước đang phát triển trong khu vực, thí dụ so với Hàn Quốc ở cùng cấp độ phát triển thì chỉ số này của họ là 3,0 và Thái Lan: 4,1 (Bảng 1)

thấp về chất lượng cơ sở hạ tầng (111/133), chất lượng đường sá (102/133), chất lượng cung cấp điện (103/133), chi phí cho giáo dục cơ sở (103/133), chất lượng các trường đào tạo và quản lý

Bảng 2: Chỉ số ICOR của nước ta từ 1991 - 2009	
GIẢI ĐOẠN	CHỈ SỐ ICOR
1991 - 1995	3,5
1996 - 2000	4,8
2001 - 2006	5,1
2007 - 2008	6,1
2008 - 2009	8,0

Nguồn Tổng cục thống kê

(111/133), do đó chỉ số ICOR tăng trong các năm qua vì nước ta đang trong giai đoạn tích cực đầu tư cơ sở hạ tầng và an sinh xã hội và đó là một chính sách đúng đắn. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng trong sự phát triển dài hạn bởi những quốc gia có tỷ lệ đầu

án lớn và chủ yếu là mảng đầu tư công.

Điều đáng quan tâm là khó có thể kiểm soát khoản thất thoát khi rót tiền đầu tư vào các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty khu vực nhà nước trong khi công tác phòng chống tham nhũng của ta chưa thật sự có hiệu quả, hơn thế nữa cơ chế quản lý vốn và tài sản cũng như tách bạch giữa nghĩa vụ và lợi nhuận trong các đơn vị thành viên của các tập đoàn, tổng công ty chưa được luật hóa, do đó theo tác giả đây chính là điểm cần quan tâm hàng đầu trong chiến lược tái cấu trúc ngành nghề của nền kinh tế VN.

Chuyển dịch cơ cấu lao động chậm, mặc dầu các làng nghề và các ngành nghề phi nông nghiệp từng bước phát triển, nhưng tỷ lệ thất nghiệp chiếm 2-3% thời kỳ đầu đổi mới, nay tăng lên trên 6%, theo số liệu của Bộ Thương binh, Lao động và Xã hội, năm 2009 hơn 133 ngàn người mất việc trong các doanh nghiệp, hơn 40 ngàn người mất việc trong các làng nghề và khoảng 100 ngàn lao động buộc phải giảm giờ làm việc, con số này dự báo còn tăng thêm trong năm 2010. Tình trạng lao động nông nhân ở khu vực nông thôn ở nước ta chưa được cải thiện đáng kể.

Phân bổ lao động mất cân đối và không tương xứng với tỷ lệ vốn đầu tư, khu vực kinh tế nhà nước đóng góp 43% GDP, chiếm 34% tổng đầu tư, 20% giá trị sản xuất công nghiệp nhưng chỉ thâm dụng khoảng 9% lao động (Bảng 3), khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài khoảng 4% và 87% thuộc khu vực kinh tế tư nhân.

Điều quan tâm là trong 9 năm tăng tốc phát triển kinh tế, cơ cấu

Bảng 1: Tăng trưởng GDP và chỉ số ICOR của một số quốc gia trong khu vực

QUỐC GIA/LÃNH THỔ	GIẢI ĐOẠN	GDP (%)	ĐẦU TƯ/GDP	ICOR
Hàn Quốc	1961-1980	7,9	23,3	3,0
Đài Loan	1961-1980	9,7	26,2	2,7
Indonesia	1981-1995	6,9	25,7	3,7
Thái Lan	1981-1995	8,1	33,3	4,1
Trung Quốc	2001 - 2006	9,7	38,8	4,0
VN	2001 - 2006	7,6	39,1	5,1

Nguồn : World Bank

Theo thống kê trong giai đoạn từ 1991 đến 2009 chỉ số ICOR của ta tăng liên tục từ 3,5 lên đến 8 (Bảng 2); phải chăng đầu tư của ta không đúng mục đích hay không phát huy hiệu quả?

Tuy nhiên, theo báo cáo của Diễn đàn kinh tế thế giới – WEF khi khảo sát 133 lãnh thổ và quốc gia, thì VN có các chỉ số rất

tur trên GDP cao thường có được sự tăng trưởng cao và bền vững hơn trong tương lai.

Việc đầu tư này đơn thuần không chỉ là mua sắm mới máy thiết bị, mà còn phải hướng vào hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội như đường sá, giao thông, mạng lưới điện, thủy lợi, bệnh viện, trường học... với những dự



Bảng 3: Cơ cấu lao động cả nước phân bổ trên 3 khu vực thời kỳ 2000 - 2008

NĂM	TỔNG (tr.ng)	KT NHÀ NƯỚC		KT TƯ NHÂN		KHU VỰC FDI	
		TỔNG	%	TỔNG	%	TỔNG	%
2000	37,6096	3,501	9,3	33,7349	89,7	0,3737	1,0
2001	38,5627	3,6036	9,3	34,5107	89,5	0,4485	1,2
2002	39,5077	3,7505	9,5	35,167	89,0	0,5902	1,5
2003	40,5738	4,0354	9,9	35,7627	88,1	0,7757	2,0
2004	41,5863	4,1082	9,9	36,5255	87,8	0,9526	2,3
2005	42,5269	4,0388	9,5	37,3553	87,8	1,1328	2,7
2006	43,3389	3,9487	9,1	38,0572	87,8	1,333	3,1
2007	44,1738	3,9853	9,0	38,6275	87,4	1,561	3,6
2008	44,9158	4,0733	9,0	39,1684	87,2	1,6741	3,8

Nguồn Tổng cục thống kê

lao động không có sự chuyển dịch đáng kể trong 3 khu vực và mặc dù khu vực kinh tế nhà nước có lượng vốn đầu tư vượt trội nhưng không thu hút được lao động theo tỷ lệ đầu tư tương xứng, có nghĩa là bài toán về giải quyết công ăn việc làm cho người lao động vẫn thuộc khu vực kinh tế tư nhân.

Trong danh sách các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của ta có nhóm hàng từ tài nguyên thiên nhiên như dầu thô, than đá, ngoài ra các mặt hàng như thiếc và cát cũng tham gia xuất khẩu, đành rằng vì nhu cầu phát triển trước mắt và áp lực thâm hụt ngân sách, chúng ta đành phải xuất khẩu, nhưng việc đóng góp cho sự tăng trưởng kinh tế trong hơn hai thập niên mà vẫn dựa trên xuất khẩu thô các tài nguyên không tái tạo là điều đáng quan ngại, vì ai cũng biết các hàng hóa trên càng khai thác thì càng cạn kiệt, và tài nguyên do thiên nhiên ban tặng không chỉ dành cho riêng thế hệ chúng ta.

Định hướng nào cho việc tái cấu trúc nền kinh tế?

GDP là thước đo tăng trưởng kinh tế do đó chỉ tiêu này là mục tiêu phấn đấu của Chính phủ,

nhưng tăng GDP không có nghĩa là tăng chất lượng cuộc sống, không giảm đi sự chênh lệch giàu và nghèo, không xóa được khoảng cách giữa nông thôn và thành thị, môi trường có thể bị hủy hoại, tài nguyên bị cạn kiệt và nguồn lực có thể sử dụng không hiệu quả.

Vậy tái cấu trúc nền kinh tế nước ta cần sớm thực hiện theo chủ trương của Chính phủ nhằm giải quyết các bất cập nêu trên, theo quan điểm tác giả nên quan tâm đến các vấn đề chính sau:

- Luật hóa các quy chế quản lý tài sản nhà nước, quản lý chặt chẽ đầu tư công nhằm hạn chế tối đa thất thoát tài sản nhà nước và đầu tư kém hiệu quả, minh bạch hóa nghĩa vụ và lợi nhuận trong các doanh nghiệp nhà nước, xóa bỏ triệt để các đặc quyền, đặc lợi và cơ chế xin cho.

- Tăng cường khả năng khai thác tối đa nội lực như thị trường nội địa, nguồn nhân lực, lợi thế sản xuất, vị trí địa lý... xây dựng các tập đoàn kinh tế thuần Việt nhằm làm đầu tàu dẫn dắt các ngành kinh tế mũi nhọn.

- Chuyển mô hình tăng trưởng dựa trên tăng vốn sang mô hình dựa trên giá trị gia tăng thông qua việc nâng cao chất lượng sản phẩm, tỷ

lệ nội địa hóa, năng suất lao động và có kế hoạch rõ ràng trong công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, vừa hiểu tốt về lý thuyết vừa gắn liền với thực tiễn.

- Bảo vệ tài nguyên và môi trường, tôn tạo cảnh quan là việc làm cấp bách và không thể thiếu trong kế hoạch tái cấu trúc, vì chất lượng cuộc sống của cộng đồng là thước đo của chất lượng tăng trưởng.

Tái cấu trúc nền kinh tế để tạo động lực mới thúc đẩy tăng trưởng, thiết nghĩ các nhà làm chính sách sẽ có đủ quyết tâm và bản lĩnh để chèo lái con thuyền kinh tế VN sớm đưa đất nước trở thành con rồng của châu lục ●

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Lao động - bài phỏng vấn ông Trần Du Lịch về tái cấu trúc nền kinh tế, ngày 23.10.2009
2. tuanvietnam.net, Khám sức khỏe kinh tế Việt từ chỉ số ICOR- (15.10.2009) – Phương Loan.
3. Từ điển bách khoa toàn thư mở (Wikipedia), bài viết về tăng trưởng kinh tế